

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T.S
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 211/2020/HS-ST
Ngày 25/9/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T.S, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kiên Cường

Ông Nguyễn Văn An

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T.S.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 229/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; Nơi đăng ký HKTT: Thôn D.S, xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970; Có vợ là Nguyễn Thị G, sinh năm 1991; Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1965

Ủy quyền cho chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1991 (Có mặt)

Cùng trú tại: Thôn D.S, xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 05/6/2020 tại thôn D.S, xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn T có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 6.000.000 đồng trong túi quần ông Nguyễn Văn P khi ông P treo quần trong phòng ngủ. Số tiền này T đã mang trả nợ anh L 3.000.000 đồng. Số tiền còn lại T đã chi tiêu cá nhân hết.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 182/CT-VKS ngày 10/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã T.S để xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do ham chơi cùng bạn bè. Khoảng 19 giờ ngày 05/6/2020, bị cáo cùng mọi người trong gia đình ăn tối tại phòng ăn ở tầng 1. Bị cáo ăn xong trước đứng dậy đi ra phòng khách. Bị cáo đi qua cửa phòng ngủ của bố mẹ ở tầng 1 gần phòng khách, thấy cửa phòng mở, mọi người trong nhà vẫn đang ăn cơm tại phòng ăn không nhìn được ra phòng ngủ nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản riêng của bố mẹ. Bị cáo đi vào phòng nhìn thấy chiếc quần dài vải thô màu trắng của ông P (là bố bị cáo) đang treo trên móc quần áo lục soát túi quần và lấy được toàn bộ số tiền 6.000.000 đồng (gồm 12 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng) của ông P để trong túi quần bên phải. Sau khi lấy được số tiền trên, bị cáo đã sử dụng 3.000.000 đồng để trả nợ cho anh Bùi Văn L, sinh năm 1994, trú tại: Xóm B 1, xã P.C, huyện T.C, tỉnh Hòa Bình. Số tiền còn lại 3.000.000 đồng, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 29/6/2020, bị cáo nhận thấy hành vi trộm cắp của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đến cơ quan điều tra Công an thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh đầu thú và khai rõ toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu.

Chị Nguyễn Thị G được ông P ủy quyền giải quyết toàn bộ vụ án trình bày: Bố chồng chị có bị mất số tiền 6.000.000 đồng như bị cáo T khai lấy là đúng. Sau khi lấy tiền bị cáo đã trả nợ anh L 3.000.000 đồng. Sau này anh L biết do T trộm cắp số tiền trên đã nộp lại cơ quan công an, cơ quan công an đã trả lại chị số tiền 3.000.000 đồng. nay chị và gia đình không yêu cầu T phải trả nốt số tiền trộm cắp và xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: không đề nghị xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với thời gian, địa điểm và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ, ngày 05/6/2020 tại thôn D.S, xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 6.000.000 đồng trong túi quần treo ở móc quần áo trong phòng ngủ của ông Nguyễn Văn P. Do vậy, hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, tạo ra tâm lý bất an trong nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong xã hội.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, đại diện theo ủy quyền của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong khi lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cho bị cáo hưởng lương khoan hồng của pháp luật cải tạo giáo dục tại địa P cũng đủ điều kiện giúp bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng: không.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh L đã tự nguyện giao nộp 3.000.000 đồng cho Cơ quan điều tra – Công an thị xã T.S. Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền trên cho chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1991, trú tại; Thôn D.S, xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh (là vợ bị cáo T được ông P ủy quyền nhận lại tài sản). Số tiền 3.000.000 đồng còn lại ông P không yêu cầu T bồi thường. Vì vậy không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 136; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho UBND xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu không bị giam giữ về tội phạm khác.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Từ Sơn;
- những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Trường